

ỦY BAN NHÂN DÂN  
TỈNH BẮC GIANG

CỘNG HÒA XÃ HỘI CHỦ NGHĨA VIỆT NAM  
Độc lập - Tự do - Hạnh phúc

Số: /2017/QĐ-UBND

Bắc Giang, ngày tháng 12 năm 2017

Dự thảo

### QUYẾT ĐỊNH

Về việc ủy quyền phê duyệt giá đất cụ thể; thu hồi đất nông nghiệp thuộc quỹ đất công ích của xã, phường, thị trấn; cho phép san gạt mặt bằng, hạ cốt nền trên địa bàn tỉnh Bắc Giang

### ỦY BAN NHÂN DÂN TỈNH BẮC GIANG

Căn cứ Luật tổ chức Chính quyền địa phương ngày 19 tháng 6 năm 2015;

Căn cứ Luật Ban hành văn bản quy phạm pháp luật ngày 22 tháng 6 năm 2015;

Căn cứ Luật Đất đai ngày 29 tháng 11 năm 2013;

Căn cứ Luật Khoáng sản ngày 17 tháng 11 năm 2010;

Căn cứ Nghị định số 43/2014/NĐ-CP ngày 15 tháng 5 năm 2014 của Chính phủ Quy định chi tiết thi hành một số điều của Luật Đất đai;

Căn cứ Nghị định số 44/2014/NĐ-CP ngày 15 tháng 5 năm 2014 của Chính phủ Quy định về giá đất;

Căn cứ Nghị định số 158/2016/NĐ-CP ngày 29 tháng 11 năm 2016 của Chính phủ Quy định chi tiết thi hành một số điều của Luật Khoáng sản;

Căn cứ Thông tư số 36/2014/TT-BTNMT ngày 30 tháng 6 năm 2014 của Bộ trưởng Bộ Tài nguyên và Môi trường Quy định chi tiết phương pháp xác định giá đất; xây dựng, điều chỉnh bảng giá đất; định giá đất cụ thể và tư vấn xác định giá đất;

Căn cứ Thông tư số 02/2015/TT-BTC ngày 05 tháng 01 năm 2015 của Bộ trưởng Bộ Tài chính sửa đổi, bổ sung Thông tư số 48/2012/TT-BTC ngày 16 tháng 3 năm 2012 của Bộ trưởng Bộ Tài chính Hướng dẫn việc xác định giá khởi điểm và chế độ tài chính trong hoạt động đấu giá quyền sử dụng đất để giao đất có thu tiền sử dụng đất hoặc cho thuê đất;

Căn cứ Thông tư liên tịch số 14/2015/TTLT-BTNMT-BTP ngày 04 tháng 4 năm 2015 của liên Bộ Tài nguyên và Môi trường, Bộ Tư pháp quy định về đấu giá quyền sử dụng đất để giao đất có thu tiền sử dụng đất hoặc cho thuê đất; Thông tư liên tịch số 87/2016/TTLT/BTC-BTNMT ngày 22 tháng 6 năm 2016 của liên Bộ Tài chính - Tài nguyên và Môi trường Hướng dẫn việc thẩm định dự thảo Bảng giá đất của Hội đồng thẩm định Bảng giá đất, thẩm định phương án giá đất của Hội đồng thẩm định giá đất;

Căn cứ Thông tư số 332/2016/TT-BTC ngày ngày 26 tháng 12 năm 2016 của Bộ trưởng Bộ Tài chính sửa đổi, bổ sung một số điều của Thông tư số 76/2014/TT-BTC ngày 16 tháng 6 năm 2014 của Bộ trưởng Bộ Tài chính hướng dẫn một số điều của Nghị định số 45/2014/NĐ-CP ngày 15 tháng 5 năm 2014 của Chính phủ quy định về thu tiền sử dụng đất;

Căn cứ Thông tư số 333/2016/TT-BTC ngày 26 tháng 12 năm 2016 của Bộ trưởng Bộ Tài chính sửa đổi, bổ sung một số điều của Thông tư số 77/2014/TT-BTC ngày 16 tháng 6 năm 2014 của Bộ trưởng Bộ Tài chính hướng dẫn một số điều của Nghị định số 46/2014/NĐ-CP ngày 15 tháng 5 năm 2014 của Chính phủ quy định về thu tiền thuê đất, thuê mặt nước;

Căn cứ Thông tư số 01/2016/TT-BTNMT ngày 13 tháng 01 năm 2016 của Bộ trưởng Bộ Tài nguyên và Môi trường Quy định kỹ thuật về công tác thăm dò cát, sỏi lòng sông và đất, đá làm vật liệu san lấp;

Theo đề nghị của Giám đốc Sở Tài nguyên và Môi trường tại Tờ trình số ...../TTr- TNMT ngày .... tháng ... năm 2017.

## **QUYẾT ĐỊNH:**

**Điều 1.** Ủy quyền cho Ủy ban nhân dân các huyện, thành phố (dưới đây gọi tắt là Ủy ban nhân dân cấp huyện) quyết định các nội dung sau:

1. Phê duyệt giá đất cụ thể khi Nhà nước thu hồi đất, giao đất, cho thuê đất, cho phép chuyển mục đích sử dụng đất, công nhận quyền sử dụng đất đối với hộ gia đình, cá nhân, cộng đồng dân cư.

2. Thu hồi đất nông nghiệp thuộc quỹ đất công ích của xã, phường, thị trấn đối với trường hợp thu hồi đất quy định tại điểm b, Khoản 1, Điều 66 Luật Đất đai năm 2013.

3. Cho phép hộ gia đình, cá nhân san gạt mặt bằng, hạ cốt nền trong diện tích đất vườn, đất ở của hộ gia đình, cá nhân đã được cấp Giấy chứng nhận quyền sử dụng đất, quyền sở hữu nhà ở và tài sản khác gắn liền với đất, với khối lượng đất dư thừa vận chuyển đi đến 3.000m<sup>3</sup> để làm san lấp, đắp nền công trình.

**Điều 2.** Trình tự, thủ tục thực hiện các nội dung được uỷ quyền

1. Trình tự, thủ tục quyết định phê duyệt giá đất cụ thể

a) Phòng Tài nguyên và Môi trường chủ trì (hoặc thuê đơn vị tư vấn) phối hợp với các phòng, đơn vị thuộc Ủy ban nhân dân cấp huyện, Ủy ban nhân dân xã, phường, thị trấn (sau đây gọi tắt là Ủy ban nhân dân cấp xã) nơi có đất điều tra, khảo sát, xây dựng phương án giá đất trình Hội đồng thẩm định của huyện, thành phố (sau đây gọi tắt là Hội đồng thẩm định), thẩm định và trình Ủy ban nhân dân cấp huyện quyết định phê duyệt;

b) Hội đồng thẩm định do Ủy ban nhân dân cấp huyện quyết định thành lập có thành phần gồm: Chủ tịch Hội đồng là lãnh đạo Ủy ban nhân dân cấp huyện;

Lãnh đạo phòng Tài chính Kế hoạch làm Thường trực Hội đồng; Lãnh đạo phòng Tài nguyên và Môi trường, Lãnh đạo Chi Cục thuế, Chủ tịch Ủy ban nhân dân cấp xã nơi có đất là thành viên Hội đồng. Hội đồng thẩm định được thành lập Tổ công tác giúp việc Hội đồng;

c) Hồ sơ trình phê duyệt gồm: Tờ trình về phương án giá đất; Báo cáo thuyết minh xây dựng phương án giá (kèm theo các phiếu điều tra về thông tin thửa đất, giá đất phù hợp với giá thị trường theo mẫu quy định tại Thông tư số 36/2014/TT-BTNMT ngày 30/6/2014 của Bộ Tài nguyên và Môi trường Quy định chi tiết phương pháp xác định giá đất; xây dựng, điều chỉnh bảng giá đất; định giá đất cụ thể và tư vấn xác định giá đất); Văn bản thẩm định của Hội đồng thẩm định.

Đối với hồ sơ đề nghị thẩm định, phê duyệt giá khởi điểm để đấu giá quyền sử dụng đất ngoài danh mục nêu trên, hồ sơ còn bao gồm: Quyết định thu hồi đất, Quyết định phê duyệt phương án bồi thường, giải phóng mặt bằng (kèm theo chứng từ thanh toán xong tiền bồi thường giải phóng mặt bằng); Kế hoạch sử dụng đất được phê duyệt; Quyết định chuyển mục đích sử dụng đất; Sơ đồ phân lô chi tiết.

2. Trình tự, thủ tục thu hồi đất công ích thực hiện theo quy định của Luật Đất đai năm 2013 và các văn bản hướng dẫn thi hành

3. Trình tự, thủ tục cho phép cho san gạt mặt bằng, hạ cốt nền; gia hạn thời gian cho phép san gạt mặt bằng, hạ cốt nền

a) Hộ gia đình, cá nhân có nhu cầu san gạt mặt bằng, hạ cốt nền lập 04 (bốn) bộ hồ sơ quy định tại điểm a khoản 3 Điều này gửi về Phòng Tài nguyên và Môi trường các huyện, thành phố (qua Bộ phận tiếp nhận và trả kết quả của Ủy ban nhân dân cấp huyện);

Trong thời hạn 10 (mười) ngày làm việc, Phòng Tài nguyên và Môi trường có trách nhiệm chủ trì, phối hợp với các đơn vị liên quan kiểm tra thực địa, xác định diện tích, toạ độ khu vực đề nghị chấp thuận cho san gạt mặt bằng, hạ cốt nền; tổ chức thẩm định phương án, tính toán trữ lượng, khối lượng đất hạ cốt nền chuyển cơ quan thuế để xác định các loại thuế, phí theo quy định; xác định tiền cấp quyền khai thác đất; tổng hợp các ý kiến của các cơ quan liên quan, hoàn chỉnh hồ sơ trình Ủy ban nhân dân cấp huyện ban hành Quyết định cho phép san gạt mặt bằng, hạ cốt nền theo Mẫu số 03-QĐ kèm theo Quyết định này. Thời gian cho phép san gạt mặt bằng, hạ cốt nền không quá không quá 30 (ba mươi) ngày;

Trường hợp cần chỉnh sửa, bổ sung hồ sơ thì thời gian tổ chức, cá nhân chỉnh sửa, bổ sung hồ sơ không tính vào thời gian giải quyết hồ sơ. Trường hợp không đủ điều kiện, trả lời bằng văn bản.

Trong thời hạn 03 (ba) ngày làm việc, kể từ ngày nhận được Quyết định của UBND huyện, Bộ phận tiếp nhận và trả kết quả của Ủy ban nhân dân cấp huyện thông báo cho tổ chức, cá nhân để nhận kết quả và thực hiện các nghĩa vụ có liên quan theo quy định.

b) Hồ sơ cho phép san gạt mặt bằng, hạ cốt nền, bao gồm: Đơn đề nghị cho phép san gạt mặt bằng, hạ cốt nền theo Mẫu số 01-ĐN kèm theo Quyết định này; Phương án san gạt mặt bằng, hạ cốt nền theo Mẫu số 02-PA; trích lục thửa đất trong đó thể hiện rõ ranh giới, tọa độ, diện tích khu vực san gạt, hạ cốt nền theo hệ tọa độ VN 2000 có tỷ lệ không nhỏ hơn 1:1.000; Bản sao có chứng thực giấy chứng nhận quyền sử dụng đất, quyền sở hữu nhà ở và tài sản gắn liền với đất.

c) Trường hợp hộ gia đình, cá nhân có nhu cầu gia hạn thời gian san gạt mặt bằng, hạ cốt nền làm đơn theo Mẫu số 04-ĐN kèm theo Quyết định này gửi về Phòng Tài nguyên và Môi trường các huyện, thành phố (qua Bộ phận tiếp nhận và trả kết quả của Ủy ban nhân dân cấp huyện) trước khi văn bản chấp thuận hết hạn 05 (năm) ngày;

Trong thời hạn 07 (bảy) ngày làm việc kể từ ngày nhận được đề nghị, Phòng Tài nguyên và Môi trường các huyện, thành phố có trách nhiệm tổ chức kiểm tra thực địa, xác định lại nghĩa vụ tài chính (nếu có) gửi cơ quan thuế hoặc thông báo cho tổ chức, hộ gia đình, cá nhân có đơn đề nghị để thực hiện, trình Ủy ban nhân dân cấp huyện quyết định cho gia hạn. Trường hợp không đủ điều kiện, trả lời bằng văn bản. Việc gia hạn chỉ được thực hiện không quá 01 (một) lần.

**Điều 3.** Trách nhiệm của Ủy ban nhân dân cấp huyện và Sở Tài nguyên và Môi trường:

1. Ủy ban nhân dân cấp huyện có trách nhiệm:

a) Chịu trách nhiệm trước Ủy ban nhân dân tỉnh và pháp luật về việc thực hiện các nội dung được ủy quyền;

b) Báo cáo việc thực hiện các nội dung được ủy quyền trước ngày 10/7/2018 và trước ngày 15/12/2018 (qua Sở Tài nguyên và Môi trường).

2. Sở Tài nguyên và Môi trường có trách nhiệm kiểm tra, giám sát việc thực hiện nội dung được ủy quyền của Ủy ban nhân dân cấp huyện; tổng hợp báo cáo Ủy ban nhân dân tỉnh theo quy định.

3. Đối với Quyết định phê duyệt giá khởi điểm để đấu giá quyền sử dụng đất do Ủy ban nhân dân tỉnh phê duyệt, sau khi Quyết định này có hiệu lực thi hành mà chưa tổ chức đấu giá hoặc chưa đấu giá hết thì giao cho Ủy ban nhân dân cấp huyện phê duyệt lại theo thẩm quyền. Đối với các hồ sơ san gạt mặt bằng, hạ cốt nền mà Sở Tài nguyên và Môi trường đã tiếp nhận trước thời điểm Quyết định này có hiệu lực thi hành thì Sở Tài nguyên và Môi trường tiếp tục tổ chức thẩm định trình cấp có thẩm quyền cho phép theo quy định tại Quyết định số 265/2014/QĐ-UBND ngày 19/5/2014 của Ủy ban nhân dân tỉnh Quy định quản lý, khai thác, vận chuyển đất đắp nền công trình xây dựng trên địa bàn tỉnh.

**Điều 4.** Quyết định này có hiệu lực thi hành từ ngày 01/01/2018 đến hết ngày 31/12/2018 và thay thế Quyết định số 02/2016/QĐ-UBND ngày 01/01/2016 của UBND tỉnh về việc ủy quyền phê duyệt giá đất cụ thể đối với một số trường hợp trên địa bàn tỉnh; Quyết định 801/2016/QĐ-UBND ngày 30/12/2016 của UBND tỉnh, sửa đổi Quyết định số 02/2016/QĐ-UBND ngày 01/01/2016 của

UBND tỉnh về việc ủy quyền phê duyệt giá đất cụ thể đối với một số trường hợp trên địa bàn tỉnh; Quyết định số 265/2014/QĐ-UBND ngày 19/5/2014 của UBND tỉnh Quy định quản lý, khai thác, vận chuyển đất đắp nền công trình xây dựng trên địa bàn tỉnh.

**Điều 5.** Chánh Văn phòng UBND tỉnh, Giám đốc các Sở, Thủ trưởng các cơ quan thuộc UBND tỉnh; UBND các huyện, thành phố; UBND các xã, phường, thị trấn; các tổ chức, hộ gia đình và cá nhân có liên quan căn cứ Quyết định thi hành./.

**Nơi nhận:**

- Bộ Tài nguyên và Môi trường;
- Cục Kiểm tra văn bản, Bộ Tư pháp (b/c);
- T.T Tỉnh ủy, T.T HĐND tỉnh;
- Chủ tịch, các PCT.UBND tỉnh;
- Ủy ban MTTQ và các đoàn thể nhân dân tỉnh;
- VPTU, các ban, cơ quan, Đảng ủy thuộc TU;
- VP Đoàn ĐBQH và HĐND, các ban thuộc HĐND tỉnh;
- Như Điều 5;
- Công an tỉnh, Bộ CHQS tỉnh;
- Viện KSNĐ tỉnh, TAND tỉnh, Cục THADS tỉnh;
- Cục Thuế tỉnh;
- Các Huyện ủy, Thành ủy;
- HĐND các huyện, thành phố;
- VP.UBND tỉnh;
- + LĐVP, các phòng CV, TT tin học CB;
- + Lưu: VT, TN.

**TM. ỦY BAN NHÂN DÂN  
CHỦ TỊCH**

**Nguyễn Văn Linh**

**CỘNG HOÀ XÃ HỘI CHỦ NGHĨA VIỆT NAM**

**Độc lập - Tự do - Hạnh phúc**

....., ngày..... tháng..... năm.....

**ĐƠN ĐỀ NGHỊ CHO PHÉP SAN GẠT  
MẶT BẰNG, HẠ CỐT NỀN**

- Kính gửi: - Ủy ban nhân dân huyện.....;  
- Phòng Tài nguyên và Môi trường huyện.....;  
- Ủy ban nhân dân xã .....

Hộ gia đình/cá nhân .....

Địa chỉ: .....

Giấy chứng minh nhân dân (của đại diện chủ hộ cấp ngày .....; nơi cấp: .....

Đề nghị được phép san gạt mặt bằng, hạ cốt nền đối với ..... tại khu vực ... thuộc xã..... huyện.....;

Mục đích san gạt mặt bằng, hạ cốt nền: .....

Diện tích khu vực xin san gạt mặt bằng, hạ cốt nền:.....m<sup>2</sup>, được xác định trên trích lục thửa đất kèm theo.

Cốt độ cao khu vực cần san gạt mặt bằng, hạ cốt nền:.....

Khối lượng đất dư thừa từ quá trình hạ cốt nền cần chuyển đi: ..... m<sup>3</sup>.

Địa điểm vận chuyển phần đất dư thừa:.....  
(kèm theo Hợp đồng kinh tế với tổ chức, cá nhân thực hiện dự án đắp nền công trình tại vị trí, địa điểm đổ đất).

Tuyến đường vận chuyển phần đất dư thừa:.....

Mục đích sử dụng đất dư thừa: .....

Thời hạn xin san gạt mặt bằng, hạ cốt nền:.....tháng, kể từ ngày ký văn bản chấp thuận.

(Tên hộ gia đình/cá nhân) ..... cam đoan thực hiện đúng quy định của văn bản được chấp thuận; vận chuyển đúng tải trọng của tuyến đường cho phép và pháp luật có liên quan. Nếu vi phạm tôi xin chịu nộp phạt theo quy định hiện hành của Chính phủ Quy định về xử phạt vi phạm hành chính trong lĩnh vực tài nguyên nước và khoáng sản.

**Đại diện hộ gia đình, cá nhân làm đơn**

*(Ký, ghi rõ họ tên,)*

**XÁC NHẬN CỦA UBND XÃ**

.....  
.....  
.....

**CỘNG HÒA XÃ HỘI CHỦ NGHĨA VIỆT NAM**  
**Độc lập – Tự do – Hạnh phúc**

**PHƯƠNG ÁN**

**San gặt mặt bằng, hạ cốt nền và vận chuyển đất dư thừa  
tại khu vực ....., thôn ....., xã ....., huyện .....**

---

*Địa danh, tháng ..... năm .....*

## CHƯƠNG I. KHÁI QUÁT CHUNG

### 1. Thông tin chung

a) Tên họ gia đình/cá nhân đề nghị san gạt, hạ cốt nền: Ông, bà .....; sinh năm ....., CMND số ..... cấp ngày ..... tại Công an tỉnh .....

Địa chỉ thường trú: Thôn ....., phường/xã/thị trấn ....., huyện/TP .....

b) Tên tổ chức/cá nhân thực hiện san gạt mặt bằng, hạ cốt nền và vận chuyển đất dư thừa: .....

Địa chỉ thường trú: Thôn ....., phường, xã, thị trấn ....., huyện, TP .....

c) Địa điểm đề nghị san gạt mặt bằng, hạ cốt nền: Khu vực ....., thôn ....., phường/xã/thị trấn ....., huyện/TP .....

### 2. Cơ sở pháp lý lập Phương án

- Căn cứ Luật Khoáng sản năm 2010;
- Căn cứ Nghị định số 158/2016/NĐ-CP ngày 28/11/2016 của Chính phủ Quy định chi tiết thi hành một số điều của Luật Khoáng sản.
- Căn cứ Quyết định số ...../QĐ-UBND ngày .../.../2017 của UBND tỉnh về việc ủy quyền ....
- Căn cứ giấy chứng nhận quyền sử dụng đất/giấy chứng nhận quyền sử dụng đất, quyền sở hữu nhà ở và tài sản khác gắn liền với đất, được UBND huyện, thành phố ..... cấp ngày .../.../.....
- Căn cứ .....

## CHƯƠNG II. NỘI DUNG PHƯƠNG ÁN

### 1. Hiện trạng khu đất đề nghị san gạt mặt bằng, hạ cốt nền

- Vị trí, địa điểm ....
- Công trình xây dựng, cây trồng trên khu đất.
- Diện tích, ranh giới khu đất và cao độ khu đất đề nghị san gạt, hạ cốt nền (so sánh với 01 mốc cố định khu vực đề nghị san gạt, hạ cốt nền).
- Các khu vực tiếp giáp với khu đất đề nghị san gạt mặt bằng, hạ cốt nền.

### 2. Diện tích, khối lượng, phương tiện sử dụng và thời gian thực hiện

- Diện tích đề nghị san gạt mặt bằng, hạ cốt nền: .....m<sup>2</sup>, được xác định trên thửa đất kèm theo.
- Độ sâu hạ thấp bình quân: .....m (cần nêu rõ so sánh mức sâu kết thúc san gạt, hạ cốt nền đối với một mốc cố định khu vực).
- Mặt bằng sau khi kết thúc san gạt mặt bằng, hạ cốt nền: .....
- Khối lượng đất dư thừa vận chuyển đi: .....m<sup>3</sup>.
- Địa điểm công trình xây dựng vận chuyển phần đất dư thừa đến: .....
- Mục đích sử dụng đất dư thừa: Làm vật liệu san lấp mặt bằng, đắp nền công trình xây dựng .....
- Thời hạn thực hiện san gạt mặt bằng, hạ cốt nền: ... ngày, kể từ ngày ký quyết định cho phép.



- Phương tiện sử dụng để san gạt mặt bằng, hạ cốt nền và vận chuyển đất của ....., bao gồm: ..... máy xúc (công suất ... m<sup>3</sup>/gầu); ..... xe ô tô tải có tải trọng từ .... tấn/xe; 01 xe ô tô tưới nước đường vận chuyển. Các ô tô vận chuyển được gắn biển hiệu, sử dụng bạt che chắn thùng xe, nhằm hạn chế rơi vãi trên đường vận chuyển và không coi nơi thành thùng, quá khổ, quá tải trọng cho phép.

- Số người lao động khoảng .... người, trong đó: ..... người quản lý, .... người điều khiển phương tiện xúc, vận chuyển.

- Chế độ làm việc không liên tục, nghỉ ngày mưa, cụ thể: Số ca làm việc trong ngày: 01 ca, số giờ làm việc trong ca: .... giờ (buổi sáng: từ ....' đến ....'; buổi chiều: từ ....' đến ....').

### 3. Công tác xúc bốc, vận tải

- Việc xúc đất được tiến hành bằng máy xúc thủy lực gầu ngược (dung tích gầu .... m<sup>3</sup>), xúc trực tiếp lên ô tô tải trọng từ .... tấn/xe.

- Tuyến đường vận chuyển đất dư thừa đi san lấp mặt bằng, công trình xây dựng ....., cung đường vận chuyển tối đa ....km.

### 4. An toàn lao động

#### a) Trong công tác xúc bốc, cần lưu ý:

- Khi làm việc chỗ đứng của máy xúc phải bằng phẳng.

- Khi máy xúc đang hoạt động, nghiêm cấm vào khu vực hoạt động của máy.

- Chỉ khi máy xúc dừng hoạt động mới được lên, xuống máy.

- Ô tô nhận hàng, người lái ô tô nhận hàng phải tuân thủ đúng tín hiệu quy định của người lái máy xúc phát ra.

- Không được quay đầu xúc ngang buồng lái của ô tô, không di chuyển máy xúc vào ban đêm.

#### b) Trong khâu vận tải, cần lưu ý:

- Thường xuyên bảo dưỡng và sửa chữa ô tô; mỗi xe chạy trên đường phải có lệnh công tác.

- Trong lúc chờ đợi lấy tải, các xe phải đứng ngoài phạm vi hoạt động của gầu máy xúc. Chỉ khi có tín hiệu của người điều khiển máy xúc thì ô tô mới được vào lấy hàng.

- Phải phanh bánh khi ô tô đang lấy tải.

- Việc chất hàng lên thùng xe chỉ được thực hiện qua hai bên hông thùng hoặc đằng sau xe, nghiêm cấm không đưa gầu máy xúc qua cabin ô tô.

- Chỉ sau khi người điều khiển máy xúc ra tín hiệu thì ô tô mới được rời khỏi nơi lấy tải.

- Cấm ô tô chạy khi thùng xe chưa hạ xuống bệ xe.

- Cấm người ngồi trên mui xe, trên thành thùng xe; lên, xuống xe khi xe chưa dừng hẳn.

### 5. Các tác động đến môi trường, biện pháp giảm thiểu

#### a) Các tác động đến môi trường

- *Môi trường không khí:* Gây ra bụi, khí thải, tiếng ồn do hoạt động của các phương tiện xúc, san gạt, vận tải. Tác động này là đáng kể và kéo dài suốt thời gian thực hiện phương án.

- *Chất thải rắn*: Chủ yếu là đất, đá rơi vãi trong quá trình bốc xúc, vận chuyển trên đường, rác thải sinh hoạt của người lao động.

b) *Các biện pháp giảm thiểu ô nhiễm môi trường*:

- Xử lý khí thải, bụi thải:

+ Phương tiện vận tải không chở quá tải trọng quy định, bảo dưỡng xe, điều chỉnh máy móc, thiết bị làm việc ở điều kiện tốt nhất, đúng quy trình.

+ Dùng phun nước tại khu vực có nhiều bụi như khu vực quay đầu xe.

+ Các xe ô tô chở đất chạy trên đường phải có bạt che chắn bụi, bố trí 01 xe ô tô chứa tét nước nhằm tưới nước những đoạn đường nhiều bụi, duy tu những đoạn đường chưa đạt yêu cầu cho vận tải nặng mà việc vận chuyển thường xuyên đi qua, không đổ đất bừa bãi.

- Giảm tiếng ồn: Ô tô vận chuyển đất không được rú ga, còi xe bừa bãi gây tiếng ồn khi vận chuyển qua khu dân cư; không vận chuyển đất trong giờ nghỉ trưa, buổi tối, sáng sớm.

- Thu gom chất thải rắn:

+ Đối với chất thải sản xuất nguy hại: Giẻ lau dính dầu mỡ, thùng phi đựng dầu, các chi tiết máy hỏng được thu gom, lưu giữ trong thùng phi có nắp đậy, trước khi bàn giao cho đơn vị có chức năng xử lý theo quy định, đảm bảo không vương vãi vào môi trường xung quanh.

+ Đối với chất thải rắn sinh hoạt: Được thu gom, xử lý theo quy định.

+ Đối với chất thải hữu cơ, túi nilon, nhựa khó phân huỷ: Được thu gom, vận chuyển đến bãi rác chung của xã ..... theo quy định của địa phương.

+ Đất đá rơi vãi trên đường vận chuyển được quét dọn không để ảnh hưởng ô nhiễm môi trường.

### CHƯƠNG III. ĐỀ XUẤT, KIẾN NGHỊ

1. Đề nghị UBND huyện/thành phố ..... xem xét, chấp thuận phương án san gạt mặt bằng, hạ cốt nền và vận chuyển đất dư thừa tại khu vực ....., thôn ....., xã/phường/thị trấn ....., huyện/thành phố .....

2. (Tên hộ gia đình/cá nhân) .... cam kết thực hiện việc san gạt mặt bằng, hạ cốt nền đường theo phương án được phê duyệt; nộp đầy đủ nghĩa vụ tài chính theo quy định đối với khối lượng đất dư thừa vận chuyển đi; đảm bảo an toàn lao động, an toàn giao thông trong quá trình hạ thấp, vận chuyển đất; duy tu, sửa chữa những tuyến đường bị ảnh hưởng do việc vận chuyển đất gây ra; chấp hành nghiêm các quy định về bảo vệ môi trường và pháp luật khác có liên quan.

Địa danh, ngày tháng năm  
**XÁC NHẬN CỦA UBND  
XÃ/PHƯỜNG/THỊ TRẤN**  
(Ký tên, đóng dấu)

Địa danh, ngày tháng năm  
**NGƯỜI LẬP**  
(Ký tên, ghi họ và tên)

ỦY BAN NHÂN DÂN  
HUYỆN.....

CỘNG HÒA XÃ HỘI CHỦ NGHĨA VIỆT NAM  
Độc lập- Tự do- Hạnh phúc

Số: /QĐ-UBND

....., ngày tháng ..... năm .....

**QUYẾT ĐỊNH**

Về việc cho phép ông (bà) ..... san gạt mặt bằng,  
hạ cốt nền tại khu vực thôn ....., xã ....., huyện .....

**ỦY BAN NHÂN DÂN HUYỆN.....**

Căn cứ Luật Tổ chức Chính quyền địa phương ngày 19/6/2015;

Căn cứ Luật Khoáng sản ngày 17/11/2010;

Căn cứ Nghị định số 158/2016/NĐ-CP ngày 29/11/2016 của Chính phủ Quy định chi tiết thi hành một số điều của Luật Khoáng sản;

Căn cứ Quyết định số ...../2017/QĐ-UBND ngày ...../...../2017 của UBND tỉnh về việc ủy quyền .....

Căn cứ .....

Xét Đơn đề nghị cho phép san gạt mặt bằng, hạ cốt nền của ông (bà) ..... và hồ sơ kèm theo .....; Tờ trình số ...../TTr-TNMT ngày ...../...../..... của Trưởng phòng Tài nguyên và Môi trường,

**QUYẾT ĐỊNH:**

**Điều 1.** Cho phép ông (bà) ..... được san gạt, hạ cốt nền và vận chuyển đất dư thừa trong diện tích đất trồng cây lâu năm, đất ở của gia đình tại khu vực thôn ....., xã ....., huyện ....., thuộc thửa đất số ..... đã được UBND huyện ..... cấp giấy chứng nhận quyền sử dụng đất ngày .../.../..... Cụ thể:

1. Diện tích san gạt mặt bằng, hạ cốt nền: .....m<sup>2</sup> (xác định trên trích lục thửa đất kèm theo).

2. Độ sâu hạ thấp bình quân: .....m (cần nêu rõ so sánh mức sâu kết thúc san gạt bằng cốt nền đối với mốc cố định).

3. Khối lượng đất dư thừa vận chuyển đi: .....m<sup>3</sup>.

4. Mục đích sử dụng đất dư thừa: Làm vật liệu san lấp mặt bằng xây dựng tại..... (ghi rõ vị trí, địa điểm đổ đất).

5. Thời hạn san gạt mặt bằng, hạ cốt nền: ..... ngày, kể từ ngày ban hành Quyết định này.

**Điều 2.**

1. Ông (bà) ..... có trách nhiệm:

a) Trước khi tiến hành thi công trên thực địa phải cắm mốc ranh giới khu vực được chấp thuận cho san gạt mặt bằng, hạ cốt nền trên thực địa sau khi được Phòng Tài nguyên và Môi trường huyện ....., UBND xã ..... bàn giao;

đăng ký số lượng phương tiện, thiết bị phục vụ cho việc san gạt, hạ cốt nền, vận chuyển đất và thời gian thực hiện cho Phòng Tài nguyên và Môi trường huyện ....., UBND xã ..... ; nộp tiền cấp quyền khai thác khoáng sản, phí bảo vệ môi trường và thuế tài nguyên (01 lần) tại Chi cục Thuế huyện ..... đối với khối lượng đất dư thừa vận chuyển đi là .....m<sup>3</sup> với tổng số tiền ..... đồng (bằng chữ:.....), trong đó: tiền cấp quyền khai thác khoáng sản là ..... đồng, phí bảo vệ môi trường là ..... đồng, thuế tài nguyên là ..... đồng.

b) Thực hiện san gạt mặt bằng, hạ cốt nền trong diện tích, độ sâu cho phép tại Điều 1 Quyết định này; đảm bảo an toàn lao động, an toàn giao thông và bảo vệ môi trường khu vực san gạt, trên đường vận chuyển; sử dụng phương tiện vận chuyển đất đúng tải trọng và tuyến đường theo Phương án đã lập; xử lý cắt tầng chống trượt, sạt lở đất khu vực tiếp giáp khi kết thúc san gạt, hạ cốt nền (nếu thấy cần thiết phải xử lý).

c) Sử dụng đất sau khi san gạt mặt bằng, hạ cốt nền theo đúng mục đích sử dụng đất đã được UBND huyện ..... cấp giấy chứng nhận quyền sử dụng đất ngày .....; duy tu, cải tạo, sửa chữa tuyến đường bị ảnh hưởng do việc vận chuyển máy móc, thiết bị, đất đá gây ra và chấp hành các quy định pháp luật khác có liên quan.

d) Có văn bản báo cáo Phòng Tài nguyên và Môi trường huyện ..... về kết quả thực hiện san gạt mặt bằng, hạ cốt nền và vận chuyển đất trong thời hạn 05 ngày, kể từ ngày hết hạn thời gian san gạt, hạ cốt nền (văn bản báo cáo được UBND xã ..... kiểm tra, xác nhận).

## 2. Phòng Tài nguyên và Môi trường huyện có trách nhiệm:

a) Chủ trì, phối hợp với UBND xã ..... bàn giao các điểm góc khu vực được chấp thuận san gạt, hạ cốt nền tại thực địa (theo Sơ đồ khu đất kèm theo) cho ông (bà).....

b) Thường xuyên kiểm tra, giám sát việc san gạt mặt bằng, hạ cốt nền và vận chuyển đất của ông (bà)..... theo nội dung nêu tại khoản 1 Điều 2 Quyết định này. Trường hợp phát hiện vi phạm (nếu có) phải kịp thời ngăn chặn, thiết lập hồ sơ và đề nghị cấp có thẩm quyền xem xét, xử lý vi phạm theo quy định.

**Điều 3.** Chánh Văn phòng HĐND-UBND huyện, Trưởng phòng Tài nguyên và Môi trường huyện, Chủ tịch UBND xã ..... và ông (bà)..... căn cứ Quyết định thi hành./.

### Nơi nhận:

- Như Điều 3;

-.....

- Lưu: .....

### Bản điện tử

- UBND tỉnh (báo cáo);

- Sở Tài nguyên và Môi trường;

- .....

TM. ỦY BAN NHÂN DÂN

CỘNG HOÀ XÃ HỘI CHỦ NGHĨA VIỆT NAM  
Độc lập - Tự do - Hạnh phúc

....., ngày..... tháng..... năm.....

**ĐƠN ĐỀ NGHỊ GIA HẠN THỜI GIAN  
SAN GẠT MẶT BẰNG, HẠ CỐT NỀN**

- Kính gửi: - Ủy ban nhân dân huyện .....;  
- Phòng Tài nguyên và Môi trường huyện.....;  
- Ủy ban nhân dân xã .....

(Tên hộ gia đình, cá nhân).....

Địa chỉ tại:.....

Điện thoại: .....

Đề nghị được gia hạn thời gian san gạt mặt bằng, hạ cốt nền ..... tại xã..... huyện..... (được Ủy ban nhân dân huyện..... cho phép san gạt mặt bằng, hạ cốt nền theo Quyết định số /QĐ-UBND ngày /... /.....).

Thời gian đề nghị được tiếp tục san gạt, hạ cốt nền:..... tháng.

Khối lượng đã thực hiện: ..... m<sup>3</sup>.

Trữ lượng còn lại: ..... m<sup>3</sup>.

Lý do xin gia hạn:.....

(Tên hộ gia đình/cá nhân) ..... cam đoan thực hiện đúng quy định của văn bản được chấp thuận; vận chuyển đúng tải trọng của tuyến đường cho phép và pháp luật có liên quan. Nếu vi phạm tôi xin chịu nộp phạt theo quy định hiện hành của Chính phủ Quy định về xử phạt vi phạm hành chính trong lĩnh vực tài nguyên nước và khoáng sản.

Tổ chức, cá nhân làm đơn  
(Ký, ghi rõ họ tên, đóng dấu)

**XÁC NHẬN CỦA UBND XÃ**

.....  
.....  
.....